

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: TOÁN KHỐI 1

NĂM HỌC: 2013 – 2014

THỜI GIAN: 40phút

Đề

Bài 1: Tính nhẩm: (2điểm)

$62 + 3 =$

$60 + 20 =$

$90 - 10 =$

$75 - 5 =$

$76 + 2 =$

$28 + 0 =$

$70 - 20 =$

$80 - 30 =$

Bài 2: Đặt rồi tính: (2điểm)

$63 + 35$

$87 - 14$

$56 + 31$

$55 - 33$

Bài 3 : Tính: (2 điểm)

$23 + 2 + 1 =$

$90 - 60 - 20 =$

$32 + 3 - 2 =$

$56 - 20 - 4 =$

Bài 4: Điền dấu: $<$, $>$, $=$ (1điểm)

$42 \dots\dots 24$

$35 \dots\dots 42$

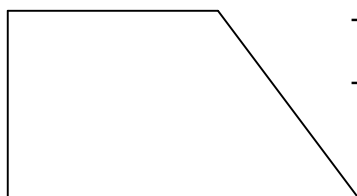
$32 + 1 \dots\dots 3 + 30$

$90 - 50 \dots\dots 40$

Bài 5: Bài toán (2điểm).

Thành gấp được 12 máy bay, Tâm gấp được 14 máy bay. Hỏi cả hai bạn gấp được bao nhiêu máy bay?

Bài 7: (1điểm): Kẻ thêm 1 đoạn thẳng để có:



- Một hình vuông

- Một hình tam giác

ĐÁP ÁN TOÁN CUỐI KỲ II LỚP 1

NĂM HỌC: 2013-2014

Bài 1: (2điểm) Mỗi phép tính đúng (0,25điểm)

Bài 2: Đặt tính rồi tính: (2điểm)

Mỗi phép tính đúng (0,5điểm)

Bài 3: Tính (2 điểm)

Mỗi phép tính đúng (0,5điểm)

Bài 4: Điền dấu : < , > , = (1điểm)

Mỗi phép tính đúng (0,25điểm)

Bài 5: (2 điểm) Viết phép tính thích hợp

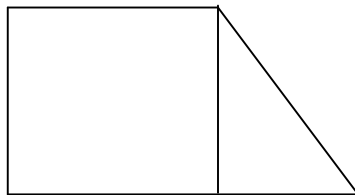
Bài làm

Số máy bay hai bạn gấp được là (0,5điểm)

$12 + 14 = 26$ (máy) (1 điểm)

Đáp số : 26 máy bay (0,5 điểm)

Bài 6: (1điểm)



ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: TIẾNG VIỆT (Đọc hiểu) KHỐI 1
NĂM HỌC: 2013 – 2014
THỜI GIAN: 40phút

Đề bài

I/ Kiểm tra đọc:

1/ Đọc thành tiếng (5 điểm)

II. Đọc hiểu: *Đọc thầm bài*

Bác đưa thư

Bác đưa thư trao cho Minh một bức thư. Đúng là thư của bố rồi. Minh mừng quýnh. Minh muốn chạy thật nhanh vào khoe với mẹ. Nhưng em chợt thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại.

Minh chạy vội vào nhà, em rót một cốc nước mát lạnh. Hai tay bung ra, em lễ phép mời bác uống.

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hay làm theo yêu cầu.

1. Nhận được thư của bố, Minh muốn làm gì
 - a. Minh muốn chạy thật nhanh vào khoe với mẹ
 - b. Minh muốn chạy với mẹ
 - c. Minh muốn vào khoe với mẹ
2. Thấy bác đưa thư mồ hôi nhễ nhại, Minh làm gì?
 - a. Minh chạy vội vào nhà.
 - b. Minh chạy vội vào nhà, em rót một cốc nước mát lạnh.
 - c. Minh chạy vội vào nhà, em rót một cốc nước mát lạnh. Hai tay bung ra, em lễ phép mời bác uống
3. Tìm trong bài có vần: **inh**
4. Tìm trong bài có vần: **uynh**
5. Tìm hai tiếng ngoài bài có vần: **inh**

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

MÔN: TIẾNG VIỆT (Viết) KHỐI 1

NĂM HỌC: 2013 – 2014

THỜI GIAN: 40phút

Đề

I. Tập chép: Bài **Quyển sách mới** Sách giáo khoa trang 163 Tiếng việt 1 Tập 2

Giáo viên viết bảng cho học sinh nhìn viết vào bài kiểm tra.

II. Bài tập: Làm đúng các bài tập (2 điểm)

1. Tìm trong bài: :

a. Có vần **anh**

b. Có vần **ach**

2 . Điền vần : **anh** hay **ach**

Bà em kém mắt

Mà đi rất nh.....

Bà không nhìn s.....(có dấu sắc)

Mà thuộc vanh vách

Chuyện xưa chuyện xưa

HƯỚNG DẪN CHẤM TIẾNG VIỆT 1 CUỐI KỲ II

NĂM HỌC : 2013-2014

PHẦN I: ĐỌC HIỂU – ĐỌC THÀNH TIẾNG

I. Đọc hiểu: (5 điểm)

- Mỗi câu đúng cho 1 điểm:

1 – a ; 2 – c ; 3 – Minh ; 4 - quýnh ; 5 – VD : học sinh, xinh xắn,...

II. Đọc thành tiếng: (5 điểm)

* Đọc đúng, to, rõ ràng, đảm bảo thời gian không quá 5 giây một vần.

* Đọc sai hoặc không đọc được, (dừng quá 5 giây/1 vần) không cho điểm.

PHẦN II: VIẾT

I. TẬP CHÉP: (8 điểm)

- Viết đúng chính tả, cỡ chữ, đúng khoảng.

- Sai một lỗi trừ 0,5 điểm.

II. BÀI TẬP: (2 điểm) : Mỗi vần điền đúng được 0,5 điểm.